TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 4/6: Nguồn cung giảm, giá lúa gạo neo cao

06:06 04/06/2023

Hôm nay, giá lúa gạo tại Đồng bằng sông Cửu Long duy trì ổn định. Trong tuần qua, giá lúa gạo liên tục neo cao do nguồn cung suy giảm.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Việt Nam đang được chào bán ở mức 498 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 483 USD/tấn. Với mức giá này, hiện gạo Việt Nam đang cao hơn từ 5 – 18 USD/tấn so với gạo cùng loại của Thái Lan.

Trong tuần qua, giá gạo xuất khẩu đã tăng 3 USD/tấn với gạo 5% tấm. Trong khi giá gạo của Việt Nam tăng thì tại các nước xuất khẩu gạo như Parkistan, Thái Lan điều chỉnh giảm. Cụ thể hơn, hôm 2/6, giá gạo xuất khẩu của Pakistan đã giảm mạnh tới 25 USD/tấn đối với gạo 5% tấm và giảm tới 20 USD/tấn đối với gạo 25% tấm. Sau khi "lao dốc", giá gạo của Pakistan chào bán trên thị trường thế giới hiện còn 503 USD (gạo 5% tấm) và 468 USD/tấn (gạo 25% tấm).

Theo các thương lái, hôm nay 4/6 lượng gạo nguyên liệu về ít. Giao dịch lúa Hè thu ổn định, giá lúa biến động nhẹ ở một vài khu vực.
Trong tuần qua, lượng gạo nguyên liệu về giảm lại, chỉ bằng khoảng 70% so với tuần trước đó. Trong tuần chỉ có duy nhất 1 doanh nghiệp nhập khẩu trên 4.000 tấn.



Hôm nay 4/6, giá lúa gạo tiếp tục neo cao.

Giá lúa gạo trong nước tiếp tục neo cao. Giá lúa OM 18 vụ Hè Thu sớm ở mức cao, năng suất giảm so với đầu vụ, chất lượng giảm. Lúa khô vụ Đông Xuân 2022/2023 giá cao. Tuy nhiên, nguồn cung giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước.

Cụ thể, tại An Giang giá lúa OM 18 được thương lái thu mua với giá 6.800 đồng/kg; Lúa OM 5451 gía 6.300 - 6.500/kg. Giá lúa IR 50404 trong khoảng 6.200 - 6.400 đồng/kg. Lúa Nàng Hoa 9 được thương lái thu mua với giá trong khoảng 6.600 - 6.800 đồng/kg. Giá lúa Đài thơm 8 trong khoảng 6.800 - 7.000 đồng/kg. Giá lúa Nhật trong khoảng 7.800 - 8.000 đồng/kg. Lúa Nàng Nhen (khô) có giá là 13.000 đồng/kg.

Tương tự, mặt hàng nếp ổn định. Theo đó, nếp AG (tươi) có giá 6.200 đồng/kg. Nếp AG (khô) có giá trong khoảng 8.200 - 8.400 đồng/kg. Nếp Long An (khô) có giá trong khoảng 8.600 - 8.800 đồng/kg.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu, thành phẩm có xu hướng đi ngang. Cụ thể, giá gạo nguyên liệu IR 504 Hè thu dao động quanh mốc 9.450 – 9.650 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 10.800 – 10.900 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá tấm duy trì ổn định ở mức 9.400 – 9.500 đồng/kg; cám khô 7.400 – 7.550 đồng/kg.

Tại chợ lẻ, giá gạo duy trì ổn định, gạo thường còn 11.500 - 12.500 đồng/kg; gạo thơm Jasmine 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 15.000 đồng/kg;

Nếp ruột 16.000 - 18.000 đồng/kg; Gạo trắng thông dụng 14.500 đồng/kg; Nàng Hoa 18.500 đồng/kg; Sóc Thái 18.000 đồng/kg; Gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; Gạo Nhật 22.000 đồng/kg; Cám 7.600 - 8.000 đồng/kg; Gạo thơm Thái hạt dài duy trì 18.000 - 19.000 đồng/kg và Hương Lài 19.000 đồng/kg.

Minh An *(Th)*